

Số: **674** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **29** tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình:
Xây dựng 10 trạm quản lý bảo vệ rừng tại
các Ban quản lý bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế
hoạch và Đầu tư quy định chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch
và Đầu tư về hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà
thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ Kế hoạch và
Đầu tư về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả và
đẩy lùi tình trạng tiêu cực, vi phạm trong đấu thầu;*

*Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 22/9/2020 của Hội đồng nhân
dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng 10 trạm quản lý bảo vệ rừng tại
các Ban quản lý bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng; Nghị quyết số 43/NQ-HĐND
ngày 10/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư
dự án Xây dựng 10 trạm quản lý bảo vệ rừng tại các Ban quản lý bảo vệ rừng
phòng hộ, đặc dụng;*

*Căn cứ Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 25/12/2022 của UBND tỉnh
Đắk Nông về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà
nước năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND tỉnh Đắk
Nông về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng 10 trạm
quản lý bảo vệ rừng tại các Ban quản lý bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng; Quyết
định số 558/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê
duyet bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng 10 trạm quản lý
bảo vệ rừng tại các Ban quản lý bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng;*



Xét Quyết định số 367/QĐ-SXD ngày 22/12/2020 của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng 10 trạm quản lý bảo vệ rừng tại các Ban quản lý bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng; Quyết định số 42/QĐ-SXD ngày 10/4/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt điều chỉnh Khoản 4, Khoản 11 Điều 1 Quyết định số 367/QĐ-SXD ngày 22/12/2020 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 57/TTr-SNN ngày 19/4/2023 và kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 105/BC-SKH-GS&TTr ngày 05/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng 10 trạm quản lý bảo vệ rừng tại các Ban quản lý bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng, với tổng giá trị là 9.789.232.800 đồng (Chín tỷ, bảy trăm tám mươi chín triệu, hai trăm ba mươi hai nghìn, tám trăm đồng), nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 và Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông.

Điều 2.

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chủ đầu tư):

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu có uy tín, đáp ứng năng lực theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt tại Quyết định này, đảm bảo công khai, minh bạch, thi công bảo đảm chất lượng công trình, đáp ứng đúng tiến độ và tuân thủ các quy định hiện hành; thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; thực hiện đúng Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả và đẩy lùi tình trạng tiêu cực, vi phạm trong đấu thầu; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; đảm bảo đấu thầu tuân thủ các quy định hiện hành;

- Đối với gói thầu chỉ định thầu, Chủ đầu tư thực hiện tỷ lệ tiết kiệm theo Công văn số 5699/UBND-KTTC ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông.

2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý đối với tiêu chuẩn, định mức do đơn vị áp dụng để thẩm định, phê duyệt tại Quyết định số 367/QĐ-SXD ngày 22/12/2020; Quyết định số 42/QĐ-SXD ngày 10/4/2023.

3. Yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức theo dõi, giám sát hoạt động đấu thầu, không để xảy ra tình trạng không tổ chức lựa chọn nhà thầu theo Kế



hoạch lựa chọn nhà thầu đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo thời gian đã ấn định; chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý đối với nội dung thẩm định, đề nghị điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Báo cáo số 105/BC-SKH-GS&TTr ngày 05/5/2023.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- TTHCC;
- Lưu: VT, KT (MNC).

3

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



★ Lê Trọng Yên



PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU ĐIỀU CHỈNH
Công trình: Xây dựng 10 trạm quản lý bảo vệ rừng tại các Ban quản lý bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 21/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

1. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã duyệt tại Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông:

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Thi công xây dựng Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 1, số 2 thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Đắk Măng	2.739.558.000	Ngân sách tỉnh	Chào hàng cạnh tranh, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I, II/2022	Trọn gói	300 ngày
2	Thi công xây dựng Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 1, số 5 thuộc Ban Quản lý Vườn quốc gia Tà Đùng	2.742.274.800		Chào hàng cạnh tranh, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I, II/2022	Trọn gói	300 ngày
3	Thi công xây dựng Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 3, số 4 thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ vành đai biên giới	2.670.443.000		Chào hàng cạnh tranh, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I, II/2022	Trọn gói	300 ngày
4	Thi công xây dựng Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 8 thuộc Khu bảo tồn thiên nhiên Nam Nung	1.303.904.000		Chào hàng cạnh tranh, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý I, II/2022	Trọn gói	300 ngày
Tổng giá trị các gói thầu:		9.456.179.800	<i>(Chín tỷ, bốn trăm năm mươi sáu triệu, một trăm bảy mươi chín nghìn, tám trăm đồng)</i>					

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh:

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Thi công xây dựng Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 1, số 2 thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Đắk Măng; Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 1, số 5 thuộc Ban Quản lý Vườn quốc gia Tà Đùng; Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 3, số 4 thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ vành đai biên giới; Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 8 thuộc Khu bảo tồn thiên nhiên Nam Nung	9.789.232.800	Ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II,III/2023	Trọn gói	360 ngày
Tổng giá trị các gói thầu:		9.789.232.800	<i>(Chín tỷ, bảy trăm tám mươi chín triệu, hai trăm ba mươi hai nghìn, tám trăm đồng)</i>					

Nguyễn Văn Tuấn